

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Người Hoa Quảng Đông là một trong năm nhóm người Hoa hiện đang sinh sống tại thành phố Hồ Chí Minh, tập trung chính ở Quận 5, 6 và 11, trong đó Quận 5 là địa bàn phản ánh bản sắc của cộng đồng Hoa Quảng Đông một cách rõ nét nhất.

Đến nay, chưa có chuyên khảo nào tập trung nghiên cứu nghi lễ vòng đời của người Hoa ở một nhóm ngôn ngữ tại địa bàn Quận 5. Trong khi đó, nghi lễ vòng đời – với tư cách là một thành tố văn hóa, được hình thành từ lâu đời, phản ánh những giá trị đạo đức, thẩm mỹ, thế giới quan, nhân sinh quan, phong tục tập quán, tâm hồn, tình cảm của tộc người. Nghi lễ vòng đời của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 vừa giữ những giá trị truyền thống, vừa có sự biến đổi để thích nghi với văn hóa tại chỗ. Điều này đã tạo nên một cộng đồng người Hoa Quảng Đông có bản sắc riêng không hoàn toàn giống với người Hán gốc Quảng Đông ở cố hương Trung Quốc.

Với những lý do trình bày ở trên, nghiên cứu sinh đã chọn **“Nghi lễ vòng đời của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 thành phố Hồ Chí Minh”** làm đề tài luận án tiến sĩ với mong muốn góp thêm tư liệu và kiến giải khoa học về cộng đồng người Hoa Quảng Đông tại địa bàn nghiên cứu.

2. Mục tiêu nghiên cứu

Luận án tập trung trình bày có hệ thống nghi lễ vòng đời của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh, qua đó làm sáng tỏ đặc trưng văn hóa của cộng đồng này. Đồng thời bước đầu so sánh để tìm ra sự khác biệt giữa nghi lễ vòng đời của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh với nghi lễ vòng đời của người Hán ở thành phố Quảng Châu, tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc trong giai đoạn hiện nay. Trên cơ sở đó đưa ra một số kết luận, kiến nghị làm cơ sở cho công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa trong nghi lễ vòng đời và xây dựng đời sống văn hóa mới trong bối cảnh Công nghiệp hóa, hiện đại hóa hiện nay.

3. Đối tượng, phạm vi và địa bàn nghiên cứu

Luận án tập trung nghiên cứu nghi lễ chu kỳ vòng đời (bao gồm sinh đẻ, hôn nhân và tang ma) của người Hoa thuộc nhóm ngôn ngữ Quảng Đông sinh sống tại địa bàn Quận 5 thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn trước Đổi mới (1986) và những biến đổi từ Đổi mới đến nay, chủ yếu tại một số điểm tập trung đông người Hoa Quảng Đông sinh sống như phường 6, 11, 14, đường An Bình, Nguyễn Trãi, Trần Hưng Đạo, Hải Thượng Lãn Ông, Triệu Quang Phục, Lương Nhữ Học, Phùng Hưng, các chung cư Trần Hưng Đạo, Sư Vạn Hạnh.

4. Đóng góp của luận án

- Luận án là công trình nghiên cứu đầu tiên tiếp cận dưới góc độ Nhân học và cung cấp nguồn tư liệu toàn diện, có hệ thống, chuyên sâu về

ngghi lễ vòng đời của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh.

- Luận án góp phần làm sáng tỏ đặc trưng văn hóa, đồng thời chỉ ra những biến đổi trong nghi lễ vòng đời của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh trong bối cảnh Đổi mới hiện nay.

- Luận án chỉ ra những sắc thái riêng về nghi lễ vòng đời của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh so với người Hán cùng nhóm ngôn ngữ ở thành phố Quảng Châu, tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc.

- Luận án cung cấp luận cứ khoa học làm cơ sở cho việc hoạch định những chính sách bảo tồn, phát huy các giá trị tích cực và hạn chế yếu tố lỗi thời trong nghi lễ vòng đời của người Hoa nói chung, người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh nói riêng trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa hiện nay.

6. Bố cục của luận án

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, nội dung chính của luận án bao gồm 5 chương:

Chương 1: Tổng quan tình hình nghiên cứu, cơ sở lý thuyết, phương pháp và địa bàn nghiên cứu

Chương 2: Nghi lễ sinh đẻ và nuôi trẻ sơ sinh

Chương 3: Nghi lễ hôn nhân

Chương 4: Nghi lễ tang ma

Chương 5: Kết quả và bàn luận

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU, CƠ SỞ LÝ THUYẾT, PHƯƠNG PHÁP VÀ ĐỊA BÀN NGHIÊN CỨU

1.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu

1.1.1. Nghiên cứu về người Hoa ở Việt Nam: Đã có nhiều nghiên cứu về người Hoa, nhưng luận án này chỉ tập trung phân tích những công trình có liên quan đến đề tài luận án như lịch sử di dân, các nhóm cộng đồng, tổ chức xã hội và văn hóa phong tục, tôn giáo tín ngưỡng của người Hoa nhằm cung cấp một cái nhìn khái quát về cộng đồng này ở Việt Nam. Trong đó phải kể đến các tác giả như Đào Trinh Nhất, Tsai Maw Kuey, Châu Thị Hải, Trần Khánh, Phan An, Trần Hồng Liên, Nguyễn Thị Hoa Xinh, Võ Thanh Bằng...

1.1.2. Nghiên cứu về nghi lễ vòng đời của người Hoa ở Việt Nam: Trước 1975, rất ít công trình nghiên cứu về đề tài này. Sau 1975, vấn đề này mới được quan tâm nhiều hơn, trong đó phải kể đến một số tác giả có những công trình nghiên cứu chuyên sâu như Nguyễn Duy Bính, Kha Chánh, Nguyễn Công Hoan, Trần Hạnh Minh Phương.

Tổng quan tài liệu giúp Nghiên cứu sinh có cái nhìn khái quát về người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, đồng thời tìm ra những điểm mà các nghiên cứu đi trước chưa đề cập đến hoặc chưa đào sâu nghiên cứu.

1.1.3. Nghiên cứu của các học giả Trung Quốc về nghi lễ vòng đời của người Hán ở Quảng Châu trong giai đoạn từ 1978 đến nay: Để đáp ứng mục tiêu tìm ra điểm khác biệt trong nghi lễ vòng đời của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 so với người Hán ở Quảng Châu, Trung Quốc trong giai đoạn hiện nay, luận án đã tổng quan một số công trình nghiên cứu về nghi lễ vòng đời của các học giả Trung Quốc trong giai đoạn từ Đổi mới của Trung Quốc (1978) đến nay. Tuy tài liệu thu thập được chưa nhiều, song cũng giúp nghiên cứu sinh có cái nhìn khái quát về nghi lễ vòng đời của người Hán ở Quảng Châu trong giai đoạn hiện nay.

1.2. Cơ sở lý thuyết và phương pháp nghiên cứu

1.2.1. Một số khái niệm cơ bản: Luận án đưa ra 13 khái niệm cơ bản liên quan đến vấn đề nghiên cứu là Người Hoa, người Hoa Quảng Đông, người Hán, người Hán ở Quảng Đông, người Hán ở Quảng Châu, nghi lễ, nghi lễ vòng đời, phong tục, tập quán, kiêng kỵ, sinh đẻ, cưới hỏi, tang ma.

1.2.2. Cơ sở lý thuyết: Luận án sử dụng hai lý thuyết chính là lý thuyết chuyển đổi của Arnold Van Gennep và lý thuyết biến đổi văn hóa, cụ thể là thuyết giao lưu tiếp biến văn hóa của Anglo Saxon. Áp dụng hai lý thuyết này, luận án muốn nhận diện nghi lễ chủ yếu chu kỳ đời người bao gồm sinh đẻ, hôn nhân và tang ma của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, tìm hiểu vai trò và ý nghĩa của những nghi lễ đó; Đồng thời, nhìn nhận, đánh giá nghi lễ vòng đời của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 không phải ở trạng thái tĩnh (tức là nguyên vẹn truyền thống) mà phải đặt chúng trong trạng thái động (tức trong quá trình biến đổi, chịu ảnh hưởng của các tác động kinh tế, văn hóa, chính trị, lịch sử, yếu tố đô thị...ở Việt Nam). Quan điểm tiếp cận của luận án dựa trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng, duy vật lịch sử, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối, chính sách của Đảng Cộng sản Việt Nam về dân tộc, văn hóa và văn hóa dân tộc.

1.2.3. Phương pháp nghiên cứu: Luận án sử dụng các phương pháp như kế thừa tài liệu sẵn có, điền dã dân tộc học, phương pháp chuyên gia, thống kê, phân tích, tổng hợp, so sánh đồng đại, lịch đại, trong đó, điền dã dân tộc học là phương pháp chủ đạo, bao gồm quan sát, quan sát tham dự, phỏng vấn sâu, thảo luận nhóm.

1.3. Khái quát về người Hoa Quảng Đông ở địa bàn nghiên cứu

1.3.1. Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên và phân bố dân cư của Quận 5: Quận 5 là một trong 24 Quận và huyện trực thuộc thành phố Hồ Chí Minh, có tổng diện tích đất tự nhiên là 414ha (không có đất nông nghiệp), chiếm 0,2% diện tích thành phố, thuộc loại nhỏ nhất so với các Quận nội thành. Quận 5 vốn là trung tâm của Chợ Lớn, là một trong những địa bàn quy tụ dân cư đông đúc vào bậc nhất của thành phố Hồ Chí Minh. Kể từ năm 1986 đến

nay, toàn Quận có 15 phường, đánh số từ 1 đến 15, chia thành 4 khu vực cư trú, thành phần cư dân chủ yếu là người Việt và người Hoa.

1.3.2. Quá trình định cư và phân bố dân cư của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5: Người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 đến định cư tại Sài Gòn - Gia Định vào cuối thế kỷ XVII. Đó là nhóm người Hoa do Trần Thượng Xuyên xin tị nạn chính trị, vốn được Chúa Nguyễn Phúc Tần cho lập nghiệp ở Cù lao Phố năm 1669, tới năm 1678 khu thương mại này bị quân Tây Sơn phá hủy nên họ chạy về khu vực Tây Cống (Chợ Lớn sau này), lập ra làng Minh Hương và hình thành nên một phố chợ để tiếp tục hoạt động buôn bán (gọi là chợ người Hoa). Người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 cư trú theo hai dạng: *một là cư trú xen kẽ với người Việt, hai là tập trung thành từng khu vực nhỏ*, trong phạm vi một số khu phố, tổ dân phố, thường là những nơi thuận lợi cho công việc làm ăn, buôn bán.

1.3.3. Vài nét về đặc điểm kinh tế, xã hội, văn hóa của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5

- **Đặc điểm kinh tế:** có mặt trong hầu hết các lĩnh vực hoạt động sản xuất và kinh doanh của Quận 5 nói riêng và thành phố Hồ Chí Minh nói chung, cơ bản là nền kinh tế nhỏ hộ gia đình theo nguyên tắc “cha truyền con nối”, “tiệm mẹ đẻ tiệm con”, kinh doanh theo chữ “tín”.

- **Đặc điểm xã hội:** thiết chế xã hội đặc trưng ở người Hoa Quảng Đông vốn là tổ chức Bang (liên kết theo cổ hương), Hội thân tộc (liên kết theo dòng họ). Tuy nhiên vai trò của các tổ chức này hiện nay cũng mờ nhạt hơn trước.

- **Đặc điểm văn hóa:** luận án khái quát về ẩm thực, trang phục, nhà ở, lễ hội của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5.

- **Tín ngưỡng, tôn giáo:** Tín ngưỡng của người Hoa Quảng Đông thể hiện dưới hai dạng: “ thờ cúng trong gia đình và thờ cúng nơi công cộng” với hệ thống thần linh rất phong phú.

Tiểu kết chương 1

Luận án “*Nghi lễ vòng đời của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 thành phố Hồ Chí Minh*” được thực hiện trong bối cảnh đã có nhiều nghiên cứu về người Hoa nói chung ở thành phố Hồ Chí Minh nhưng chưa có nghiên cứu chuyên sâu về toàn bộ nghi lễ vòng đời của người Hoa của một nhóm ngôn ngữ riêng biệt dưới góc độ Nhân học. Chương 1 đã tổng quan tình hình nghiên cứu về người Hoa, nghi lễ vòng đời của người Hoa, nghiên cứu về nghi lễ vòng đời của người Hán ở Quảng Châu của các học giả Trung Quốc từ sau Đổi mới của Trung Quốc (1978) đến nay. Chương 1 cũng trình bày các cơ sở lý thuyết và các phương pháp để thực hiện đề tài, đồng thời đã khái lược cơ bản vị trí địa lý, phân bố dân cư ở Quận 5, nêu những nét chính về lịch sử di dân, đặc điểm kinh tế, xã hội, văn hóa của cộng đồng người Hoa Quảng Đông tại địa bàn Quận 5 nói riêng và thành phố Hồ Chí Minh nói chung nhằm cung cấp cái nhìn toàn diện về địa bàn và đối tượng nghiên cứu của luận án.

Chương 2

NGHI LỄ SINH ĐẼ VÀ NUÔI TRẺ SƠ SINH

2.1 Quan niệm về sinh đẻ

Người Hoa Quảng Đông nói chung và ở Quận 5 nói riêng rất coi trọng vấn đề sinh con, thích đông con và thích có con trai. Phụ nữ không sinh con thường bị cộng đồng kỳ thị, coi là “hoa sen bị dơ”, kiếp trước độc ác nên không có con.

2.2. Nghi lễ, tập quán và kiêng kỵ trong thời kỳ mang thai

2.2.1. Kiêng kỵ: chú ý đến những kiêng kỵ liên quan đến Lục giáp (thần thai), tránh những cảm xúc bất thường (quá vui, quá buồn), kiêng ăn những món mang tính hàn hoặc những món có thể dẫn đến sự phát triển không bình thường của thai nhi (theo quan niệm của cộng đồng).

2.2.1. Nghi lễ cầu bình an: là nghi lễ cầu tổ tiên, các vị thần thờ cúng trong gia đình, cầu Kim Hoa nương nương (vị thần bảo hộ cho việc sinh nở theo quan niệm của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5) và 12 Bà mụ để mong nhận được sự phù hộ cho thai phụ và thai nhi phát triển khỏe mạnh, an toàn.

2.2.3. Chăm sóc thai phụ, thai nhi: Người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 thường chăm sóc thai phụ, thai nhi bằng cách các món ăn có sử dụng vị thuốc bắc (thang “Bát trân”, “Thập nhị thái bảo”, “thập tam thái bảo”).

2.3. Nghi lễ, tập quán và kiêng kỵ trong sinh đẻ và nuôi trẻ sơ sinh

2.3.1. Nghi lễ sinh đẻ: Thường đẻ ở nhà hộ sinh, trong một số trường hợp đẻ ở nhà thì phải làm lễ cúng tổ tiên, các vị thần để phù hộ cho thai phụ sinh nở thuận lợi.

2.3.2. Kiêng kỵ trong thời gian ở cữ: thường kéo dài 1 tháng, kiêng những việc ảnh hưởng đến sức khỏe của thai phụ, kiêng gặp người ngoài sợ nặng vía ảnh hưởng tới trẻ, kiêng những món ăn ảnh hưởng tới chất lượng sữa của người mẹ, kiêng đứng trước bàn thờ tổ tiên tránh làm ô uế thần linh.

2.3.3. Chăm sóc sản phụ: thường bằng những món ăn mang tính “ôn” hoặc “nhiệt” để tái hợp lại trạng thái cân bằng trong cơ thể và tăng cường sinh khí, sức khỏe. Một số món ăn bổ dưỡng điển hình như canh gà tần với thang thuốc bắc “thập nhị thái bảo” hay “thập tam thái bảo”, canh gà nấu với rượu hoặc chân giò hầm giấm gừng, bao tử heo hầm rượu và tiêu sọ. Trong phòng sản phụ thường để lò than để làm ấm.

2.3.4. Lễ cúng 12 Bà mụ và bầm báo tổ tiên: là nghi lễ cúng 12 bà mụ cầu sự bảo hộ cho đứa trẻ, đồng thời bầm báo tổ tiên về việc gia đình có thành viên mới. Nghi lễ thường diễn ra 3 ngày sau khi trẻ ra đời.

2.3.5. Lễ cúng vía: Là nghi lễ cúng tổ tiên trong trường hợp trẻ sinh ra quấy khóc liên miên, cầu xin vong linh người đã khuất “tha” cho trẻ, không chòng ghẹo, trêu đùa trẻ, để trẻ bớt quấy khóc.

2.3.6. Lễ đặt tên: diễn ra sau 7 ngày kể từ khi trẻ chào đời, thường do ông nội thực hiện (với bé trai), bà nội (với bé gái). Tên chính thức của đứa trẻ

phải mang họ bố, tên lót được quy định rõ để xác định vai vế, cấp bậc trong dòng họ, tên phải phù hợp ngũ hành (được tính theo ngày, giờ sinh), tên không được trùng với các bậc trưởng bối trong gia tộc, tên mang ý nghĩa tốt đẹp và phân biệt rõ giới tính.

2.3.7. Lễ đầy tháng: là lễ cúng thần linh, tổ tiên, tạ ơn Bà Kim Hoa cùng 12 bà mụ và phát cho họ hàng, bà con xóm giềng thân thích như một sự thông báo chính thức về sự có mặt của thành viên mới trong gia đình. Lễ vật cúng không thể thiếu là trứng gà nhuộm đỏ, gừng chua, chân giò lợn nấu giấm gừng. Tất cả nghi lễ được đặt lên 1 cái mâm cúng từ vị thần cao nhất là Thiên quan, rồi lần lượt cúng các vị thần khác trong nhà, cuối cùng là cúng tổ tiên. Thông thường, bà nội là người thực hiện nghi lễ.

2.4. Nghi lễ trong một số trường hợp đặc biệt

Trong một số trường hợp như phụ nữ lấy chồng không sinh được con, sản phụ đau đớn khó sinh, sinh con sinh đôi, sinh con dị tật hay ốm đau, người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 thường thực hiện một số nghi lễ như cầu tự (cầu Kim hoa nương nương và 12 Bà mụ), cúng giải trừ Lục giáp, làm lễ nhờ người nhận một trong hai đứa trẻ làm con nuôi (trong trường hợp sinh đôi con trai), làm lễ cưới cho 2 đứa trẻ nếu sinh đôi một trai một gái; làm lễ cúng Lục giáp. Người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 cũng có tập quán nhận con nuôi (thường là con trai, cùng dòng họ) trong trường hợp không thể sinh được con.

2.5. Biến đổi

2.5.1. Biến đổi về quan niệm: Tâm lý thích đông con vẫn tồn tại nhưng chủ yếu ở độ tuổi trung niên (từ 45 tuổi trở lên), đại đa số thanh niên cho rằng sinh con nhiều hay ít còn phụ thuộc vào kinh tế. Nhưng tâm lý thích con trai vẫn phổ biến trong cộng đồng.

2.5.2. Biến đổi về nghi lễ, tập quán và kiêng kỵ trong thời kỳ mang thai: Nhiều nghi lễ, tập quán và kiêng kỵ có sự biến đổi, không kỹ lưỡng như trước, tiếp nhận thêm những yếu tố y học hiện đại chứ không chỉ là những kinh nghiệm dân gian đơn thuần. Tuy vậy nghi lễ cúng cầu bình an ở tại gia đình và ở các cơ sở thờ tự thờ Bà Thiên Hậu và Kim Hoa nương nương khi phụ nữ có thai vẫn phổ biến trong cộng đồng.

2.5.3. Biến đổi về nghi lễ, tập quán và kiêng kỵ trong sinh đẻ và nuôi trẻ sơ sinh: Việc sinh đẻ không còn tồn tại nghi lễ phức tạp vì 100% phụ nữ Hoa Quảng Đông ở Quận 5 đều sinh tại bệnh viện; Lễ cúng 12 Bà mụ hiện nay không còn đậm nét và phổ biến như trước. Lễ cúng báo tổ tiên không nhất thiết là 3 ngày sau khi trẻ sinh ra, lễ cúng vía vẫn tồn tại nhưng không phổ biến; Việc đặt tên vẫn chú trọng ý nghĩa và phù hợp ngũ hành nhưng không còn chú trọng tên lót như trước; Lễ đầy tháng không nhiều biến đổi, nhưng lễ vật có thêm chè xôi nước. Kiêng kỵ không còn quá kỹ lưỡng như trước. Việc chăm sóc sản phụ ngoài các món ăn truyền thống còn bổ sung thêm các sản phẩm sữa, bột dinh dưỡng.

2.5.4. Biến đổi trong một số trường hợp đặc biệt: Hiện tượng cầu tự vẫn khá phổ biến; Hiện nay nếu khó sinh, sản phụ sẽ được giải phẫu nên

không tồn tại những nghi lễ cầu cúng để việc sinh nở được thuận lợi như trước; Hiện tượng sinh đôi, ốm đau, dị tật được nhìn từ góc độ khoa học, nên nghi lễ cúng trong những trường hợp này vẫn tồn tại song không phổ biến trong cộng đồng.

2.6. Một vài khác biệt trong nghi lễ sinh đẻ và nuôi trẻ sơ sinh của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 so với người Hán ở Quảng Châu, Trung Quốc

2.6.1. Khác biệt về quan niệm sinh con: Quan niệm sinh đẻ của người Hán ở Quảng Châu có sự thay đổi mạnh mẽ và rõ nét. Thanh niên người Hán về cơ bản đều quan niệm sinh ít nhưng có chất lượng. Mong muốn sinh con trai cũng mờ nhạt dần.

2.6.2. Khác biệt về nghi lễ, tập quán và kiêng kỵ trong thời kỳ mang thai: Phụ nữ Hán ở Quảng Châu đặc biệt chú trọng đến việc bảo vệ và chăm sóc thai nhi theo y học hiện đại, dưới sự chỉ dẫn của bác sỹ hơn việc thực hiện nghi lễ dưới góc độ tâm linh. Những nghi lễ cầu bình an trong thời kỳ mang thai đã trở nên mờ nhạt trong cộng đồng. Kiêng kỵ vẫn tồn tại nhưng do ảnh hưởng của điều kiện sống và sản vật địa phương không giống nhau nên có những khác biệt giữa với người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 và người Hán ở Quảng Châu, Trung Quốc.

2.6.3. Khác biệt về nghi lễ, tập quán và kiêng kỵ trong sinh đẻ và nuôi trẻ sơ sinh: Thời gian ở cữ của phụ nữ Hán ở Quảng Châu đặc biệt hạn chế tiếp xúc với người ngoài trong 12 ngày đầu. Nhiều gia đình người Hán ở Quảng Châu hiện nay không có bàn thờ tổ tiên trong nhà, cũng không thờ cúng cả hệ thống thần linh như người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, nên nhiều nghi lễ như cúng báo tổ tiên, lễ cúng vía, lễ đặt tên đã rất mờ nhạt, lễ đầy tháng cũng thiên về phần tiệc mừng hơn phần cúng lễ. Lễ vật trong lễ đầy tháng của người Hán ở Quảng Châu cũng tương tự như người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, nhưng hầu hết đều mua sẵn không còn là gia đình tự làm như người Hoa người Hoa Quảng Đông ở Quận 5.

2.6.4. Khác biệt trong một số trường hợp đặc biệt: Người Hán ở Quảng Châu hiện nay nhìn nhận các trường hợp sinh đẻ đặc biệt thường dưới góc độ khoa học hơn là yếu tố tâm linh, bởi vậy các nghi lễ đặc biệt không còn phổ biến trong cộng đồng, nếu có thì cách thực hiện cũng có những điểm khác so với người Hoa Quảng Đông ở Quận 5.

Tiểu kết chương 2

Chương 2 đã hệ thống các nghi lễ, phong tục, kiêng kỵ trong nghi lễ sinh đẻ của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 trước Đổi mới, chỉ ra những biến đổi từ Đổi mới đến nay. Đồng thời đã tiến hành so sánh một số khác biệt trong nghi lễ sinh đẻ của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 so với người Hán ở Quảng Châu, Trung Quốc.

Chương 3 NGHI LỄ HÔN NHÂN

3.1. Vài nét về hôn nhân

3.1.1. Quan niệm về hôn nhân: Với người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, hôn nhân là việc trọng đại, dựa trên cơ sở tình yêu, tự nguyện, tự do tìm hiểu, tham khảo ý kiến của bố mẹ. Tiêu chí chọn bạn đời dựa trên đặc điểm về phẩm cách, ngoại hình, gia đình môn đăng hộ đối, đặc biệt là sự phù hợp tuổi tác.

3.1.2. Quy tắc hôn nhân: Ngoại hôn dòng họ, nội hôn dân tộc và hôn nhân một vợ một chồng là những quy tắc cơ bản trong hôn nhân của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5. Trước Đổi mới, hiện tượng đàn ông có vợ nhưng lấy thêm vợ lẽ vẫn tồn tại, song không phổ biến trong cộng đồng.

3.1.3. Vài nét chung về nghi lễ và phong tục cưới hỏi: Nếu đầu thế kỷ XX, đám cưới của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 phải trải qua 6 bước là nạp thái, vắn danh, nạp cát, nạp trưng, thỉnh kỳ, nghinh thân thì từ khoảng thập niên trước Đổi mới, những nghi lễ này đã giảm lược, chỉ còn giữ lại những nghi lễ chính là: nạp trưng (dạm hỏi), thỉnh kỳ (ăn hỏi), nghinh thân (đón dâu) và lễ lại mặt.

3.2. Nghi lễ và phong tục trước lễ cưới

3.2.1. Lễ dạm hỏi: Nếu ưng thuận với cô gái mà chàng trai định lấy làm vợ, bố mẹ chàng trai sẽ xin giờ sinh, ngày sinh, tháng sinh, năm sinh của cô gái (gọi là “bát tự”) để xem tuổi của chàng trai và cô gái có hợp với nhau hay không. Nếu phù hợp, nhà trai sẽ nhờ người mai mối sang nhà gái dạm hỏi và thỏa thuận về lễ vật ăn hỏi.

3.2.2. Lễ ăn hỏi: Sau lễ dạm hỏi, nhà trai sẽ nhờ thầy bói chọn ngày tốt, giờ tốt để mang lễ vật đã thỏa thuận sang nhà gái. Lễ vật ăn hỏi của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 thường có đôi, có cặp hoặc có khuynh hướng đồng âm với những từ thể hiện giá trị tiêu biểu của gia đình như vợ chồng hạnh phúc, con cái đầy đủ, kinh tế sung túc. Lễ vật đặt trong hộp sơn đỏ, được 8 người phụ nữ gánh từ ngoài ngõ vào nhà cô dâu. Sau khi nhận được lễ vật ăn hỏi của nhà trai, bố mẹ cô gái sẽ bày lễ vật để cúng tổ tiên. Trước khi nhà trai ra về, nhà gái sẽ “lại quả” cho nhà trai biểu thị có đi có lại.

3.2.3. Phong tục mang của hồi môn về nhà chồng: Hồi môn của cô dâu người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 thường là những vật dụng thiết thực cho đời sống của đôi trẻ, thể hiện kinh tế của gia đình nhà gái.

3.2.4. Phong tục đặt tên “tài mệnh”: Thể hiện người con trai đã bước sang giai đoạn mới trong cuộc đời, phải đảm nhận vai trò mới, trách nhiệm mới.

3.2.5. Nghi lễ chải đầu: Nghi lễ chải đầu đánh dấu chàng trai và cô gái đã trưởng thành, sẵn sàng cho cuộc sống riêng, độc lập, diễn ra vào buổi tối trước lễ đón dâu, ở cả nhà trai và nhà gái.

3.3. Nghi lễ, phong tục và kiêng kỵ trong lễ cưới

3.3.1. Lễ cúng trước giờ đón dâu: Để cầu mong thiên thời - địa lợi - nhân hòa, mong việc cưới hỏi cũng như cuộc sống sau này của đôi vợ chồng trẻ sẽ diễn ra suôn sẻ, thuận lợi.

3.3.2. Phong tục đón dâu: Bố mẹ chú rể không đi đón dâu, ngược lại, các bậc trưởng bối bên nhà gái cũng không đi đưa dâu. Người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 có tục em trai cô dâu mời trà khi chú rể đến rước dâu và em gái chú rể mời trà khi rước dâu về nhà trai. Nếu cô dâu, chú rể không có em trai, em gái thì phải nhờ người trong họ thực hiện nghi lễ này. Người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 cũng có tục chặn cửa khi chú rể đến rước dâu. Mục đích để chú rể phải thực hiện một số yêu cầu mà nhà gái đưa ra (thường liên quan đến số tiền mà chú rể phải lì xì cho chị em, bạn bè cô dâu).

Khi cô dâu bước ra cửa để theo đoàn rước dâu về nhà trai, một người sẽ che ô màu đỏ cho cô dâu đi từ nhà ra xe. Nhiều gia đình còn rải gạo trước sân nhà hoặc dọc đường từ nhà ra ngoài ngõ để quý đói có thức ăn, không đi theo làm hại cô dâu. Khi rước cô dâu về nhà chồng, nhà trai thường đặt một chậu than đang cháy ở trước cửa để cô dâu bước qua. Gia đình nào có em trai lấy vợ trước người anh sẽ phải treo một chiếc quần ở cửa để chú rể (người em) khi rước dâu về phải chui qua quần của anh rồi mới được vào nhà. Tục lệ này nhằm gìn giữ gia phong, tôn ti trật tự trong gia đình để người em không dám lấn mặt, lấn quyền anh mình.

3.3.3. Nghi lễ bái đường: Là nghi lễ quan trọng nhất trong nghi lễ hôn nhân, đặc biệt là nghi lễ bái đường ở nhà trai. Khi làm lễ bái đường, cô dâu, chú rể phải dâng trà, mút sen và cùng làm lễ cúng tổ tiên, sau đó, cô dâu, chú rể lần lượt mời trà ông bà, cha mẹ, rồi đến họ hàng, anh chị theo thứ tự từ lớn đến bé. Mỗi người sau khi uống trà đều tặng lại cô dâu, chú rể quà mừng (thường là trang sức bằng vàng hoặc tiền mừng) cùng lời chúc vợ chồng trăm năm hạnh phúc, sớm sinh quý tử.

3.3.4. Tiệc mừng đám cưới: Tiệc mừng đám cưới thường tổ chức tại nhà, từ 1 đến vài ngày tùy theo điều kiện của từng gia đình. Trong tiệc mừng, thường có những món ăn đặc trưng của người Hoa Quảng Đông và sự xuất hiện của đội nhạc lễ biểu diễn những bài hát trữ tình ca ngợi tình yêu, hạnh phúc đôi lứa.

3.3.5. Kiêng kỵ: Kiêng nói lời không hay, kiêng đồ vỡ, kiêng những tháng không tốt theo quan niệm của cộng đồng...

3.4. Nghi lễ sau lễ cưới

3.4.1. Lễ ra mắt bố mẹ chồng: Buổi sáng đầu tiên sau ngày cưới, cô dâu phải dậy từ sớm, chuẩn bị giỏ bánh và 5 loại trái cây, pha sẵn một ấm trà ngon để mời bố mẹ chồng. Sau khi nhận lễ vật và uống trà, bố mẹ chồng thường tặng lại con dâu một món quà mang ý nghĩa tượng trưng, đồng thời, thường nhắc nhở về nội quy, phép tắc của nhà chồng cùng một số thói quen sinh hoạt trong gia đình.

3.4.2. Lễ lại mặt: Sau 3 ngày, đôi vợ chồng mới cưới về nhà gái, gọi là lễ lại mặt. Nếu cô dâu còn trinh tiết trong ngày cưới, nhà trai sẽ gửi lợn

quay biểu thị sự chúc mừng và ngược lại. Nghi lễ này chỉ thực hiện trong ngày, cô dâu chú rể không được ngủ lại nhà bố mẹ cô dâu.

3.5. Nghi lễ trong một số trường hợp đặc biệt

Trường hợp phụ nữ góa chồng hoặc đã ly hôn tái hôn với trai tân, hoặc trường hợp hai người đều góa vợ góa chồng lấy nhau rất hiếm gặp, nếu có thì cũng không trải qua các nghi lễ như đám cưới bình thường mà chỉ làm mâm cơm ra mắt gia đình. Khi khấn báo tổ tiên, cả cô dâu và chú rể phải báo rõ việc cô dâu đã từng làm người của họ khác (họ của chồng cũ), và kể từ giờ sẽ trở thành người nhà của chú rể, mang họ của nhà chú rể.

3.6. Biến đổi

3.6.1. Biến đổi về quan niệm: Thanh niên hiện nay chủ động hơn trong việc lựa chọn và quyết định hôn nhân, vai trò của người mai mối đã không còn tồn tại, điều kiện kinh tế và vật chất ngày càng được đề cao, sự phù hợp về tuổi tác không còn là yếu tố quyết định nhưng vẫn có ảnh hưởng trong cộng đồng.

3.6.2. Biến đổi về quy tắc hôn nhân: Biến đổi rõ rệt nhất là quy tắc nội hôn dân tộc, hiện nay người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 lấy vợ lấy chồng là người Hoa ở nhóm ngôn ngữ khác hay người Việt, người Khmer không còn hiếm gặp, quan niệm của cộng đồng cũng không còn khắt khe về vấn đề này. Nguyên tắc một vợ một chồng được pháp luật bảo hộ và được sự ủng hộ từ cộng đồng.

3.6.3. Biến đổi về nghi lễ, phong tục trước lễ cưới: So với trước Đổi mới, các nghi lễ trước đám cưới về cơ bản vẫn được tuân thủ nhưng cách thức tiến hành nghi lễ cũng như các yếu tố cụ thể trong từng nghi lễ thường đơn giản hơn: lễ dạm hỏi không có người mai mối, lễ ăn hỏi không đủ 8 người gánh, của hồi môn thêm các hiện vật hiện đại, ít gia đình giữ phong tục đặt tên “tài mễng”...

3.6.4. Biến đổi về nghi lễ, phong tục trong lễ cưới: Tục chặn cửa thêm một số yêu cầu mới (hát bài hát thịnh hành), lễ bái đường về cơ bản vẫn giữ nguyên ý nghĩa và cách thức tiến hành. Tiệc mừng đám cưới thường tổ chức tại nhà hàng, theo mô tuýp chung, không mang đặc trưng văn hóa tộc người. Trang phục của cô dâu chú rể cũng có nhiều thay đổi.

3.6.5. Biến đổi về nghi lễ, phong tục sau lễ cưới: Lễ ra mắt bố mẹ chồng trở nên mờ nhạt, lễ lại mặt không nhất thiết thực hiện sau 3 ngày, có thể lại mặt ngay trong ngày hoặc sang ngày hôm sau. Không còn tục lệ gửi lợn quay biểu thị cô dâu còn trinh trắng.

3.6.6. Biến đổi về nghi lễ ở một số trường hợp đặc biệt: Hiện nay, quan niệm của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 về việc phụ nữ góa chồng lấy trai tân hay hai người góa chồng, góa vợ lấy nhau tuy không còn khắt khe như trước, nhưng tâm lý cộng đồng vẫn chưa hoàn toàn cởi mở với vấn đề này. Trong trường hợp vẫn tổ chức lễ ăn hỏi, thì tuyệt đối không được cúng lợn quay (cả con), vì theo quan niệm của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, lợn

quay là lễ vật chỉ dành cho cô dâu còn trinh tiết, lần đầu tiên đi lấy chồng. Những trường hợp tái hôn đều không được nhận lễ vật này.

3.7. Một vài khác biệt trong nghi lễ hôn nhân của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 so với người Hán ở Quảng Châu, Trung Quốc

3.7.1. Khác biệt về quan niệm: Thanh niên người Hán ở Quảng Châu hiện nay có xu hướng chủ động trong việc quyết định hôn sự của mình một cách mạnh mẽ, yếu tố phù hợp về tuổi tác gần như không có tác động đến hôn sự, trong khi đó điều kiện vật chất rất được coi trọng. Các hình thức hôn nhân đa dạng hơn so với người Hoa Quảng Châu ở Quận 5, xuất hiện nhiều công ty môi giới về hôn nhân cho những người không có thời gian, điều kiện tìm bạn đời.

3.7.2. Khác biệt về nghi lễ, phong tục trước lễ cưới: Nghi lễ đám hỏi được thay thế bằng cuộc gặp mặt thông thường, thậm chí trao đổi qua email, điện thoại, nhưng ý nghĩa của việc “thách cưới” lại không hề suy giảm. Ba yếu tố có nhà, có xe ô tô, có sổ tiết kiệm ở ngân hàng dường như đã trở thành điều kiện bắt buộc để người con trai có thể lấy được vợ; Lễ vật trong nghi lễ ăn hỏi có xu hướng sử dụng tiền mặt để thay thế các lễ vật cổ truyền; Của hồi môn của cô dâu người Hán ở Quảng Châu hiện nay chủ yếu được thay thế bằng tiền mặt, trang sức bằng vàng, thậm chí là giấy tờ nhà đất; Phong tục đặt tên “Tài mệnh” đã không tồn tại, nghi lễ chải đầu cũng được thực hiện bằng việc thuê dịch vụ chuyên nghiệp.

3.7. 3. Khác biệt về nghi lễ, phong tục và kiêng kỵ trong lễ cưới: Trong khi các nghi lễ cúng tổ tiên, cúng thiên quan, cúng các vị thần thờ cúng trong gia đình vẫn rất được người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 coi trọng thì những nghi lễ này đã trở nên mờ nhạt đối với người Hán ở Quảng Châu. Người Hán ở Quảng Châu có trào lưu chọn đường có tên đẹp để đi đón dâu, tục chặn cửa xuất hiện nhiều yếu tố hiện đại. Có nhiều kiêng kỵ trong lễ nghinh thân không xuất hiện hoặc không được người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 chú ý.

3.7.4. Khác biệt về nghi lễ, phong tục và kiêng kỵ sau lễ cưới: Nghi lễ ra mắt bố mẹ chồng không còn thực hiện, lễ vật mang về biếu bố mẹ vợ của chàng rể người Hán ở Quảng Châu trong lễ lại mặt không còn mang tính “tượng trưng” như người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, mà thường dựa theo sở thích của bố mẹ vợ và điều kiện kinh tế của cặp vợ chồng mới cưới. Lễ vật này cũng có thể được thay thế bằng tiền mặt.

3.7. 5. Khác biệt trong trường hợp đặc biệt: Trường hợp phụ nữ tái giá (với trai tân) hay hai người góa chồng góa vợ lấy nhau không còn hiếm gặp trong cộng đồng người Hán ở Quảng Châu hiện nay. Quan niệm của người Hán ở Quảng Châu về vấn đề này hiện nay khá cởi mở, việc tổ chức nghi lễ cưới hỏi bởi thế cũng đa dạng hơn, tùy vào điều kiện từng gia đình, về cơ bản không có nhiều quy định khắt khe cho việc này.

Tiểu kết chương 3

Chương 3 đã hệ thống quan niệm, quy tắc hôn nhân, các nghi lễ, phong tục, kiêng kỵ trong nghi lễ hôn nhân của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 trước Đổi mới, chỉ ra những biến đổi từ Đổi mới đến nay. Đồng thời đã tiến hành so sánh một số khác biệt trong nghi lễ hôn nhân của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 so với người Hán ở Quảng Châu, Trung Quốc.

Chương 4 NGHI LỄ TANG MA

4.1. Quan niệm, quy định và kiêng kỵ trong tang ma

Nghi lễ tang ma của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 kế thừa những quy định trong tang chế của Nho giáo đã có từ lâu đời cùng với yếu tố tín ngưỡng dân gian đậm nét và ảnh hưởng của Đạo giáo, Phật giáo. Lễ tang biểu thị sự thương tiếc của người sống với người chết, cũng là biểu thị sự hiếu thảo của con cái đối với cha mẹ.

4.2. Nghi lễ và phong tục trước đám tang

4.2.1. Đặt tên thụy: Dựa trên tính cách, phẩm hạnh lúc còn sống để đặt tên cho người chết, khi cúng sẽ sử dụng tên này.

4.2.2. Lễ hạ tịch: Là nghi lễ đặt người chết xuống mặt đất (đã trải sẵn một tấm chiếu) với hy vọng sinh khí của mặt đất sẽ làm người chết hồi tỉnh lại, sau đó lại đặt người chết lên tấm phản hoặc giường, chân đạp về hướng cửa chính.

4.2.3. Lễ phục hồn: Người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 quan niệm người mới chết, hồn vừa lìa khỏi xác, còn đang quanh quẩn ở rất gần, có thể dùng nghi lễ gọi hồn trở lại, gọi là lễ “phục hồn”.

4.2.4. Lễ phạm hàm: Khi gia đình có người thân mới qua đời, người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 thường bỏ vào miệng người chết một ít vàng, vài hạt gạo (thường là 7 hạt với nam, 9 hạt với nữ) với mong muốn người chết sang thế giới bên kia được no đủ, có tiền làm vốn, tiêu xài ở thế giới bên kia.

4.2.5. Lễ phạt mộc: Vốn theo quan niệm “vạn vật hữu linh”, người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 cho rằng, quan tài thường có “mộc tinh” ẩn nấp. Bởi vậy, khi mua quan tài về, gia đình người chết phải làm lễ đuổi “mộc tinh” ra khỏi áo quan, nếu không “mộc tinh” sẽ quấy nhiễu thì thể người chết và gây hại cho người còn sống.

4.2.6. Lễ báo tang: Khi gia đình có người thân qua đời, con trai trưởng phải đảm nhiệm việc báo tang cho họ hàng, bạn bè, hàng xóm. Trong trường hợp con trưởng vì lý do khách quan vắng mặt, mới đến con trai thứ, nếu không có con phải đi thuê.

4.2.7. Lễ mua nước: Khi gia đình có người thân qua đời, con trai trưởng phải dẫn mọi người ra sông thả hương làm lễ xin thần sông nước về tắm rửa cho người chết.

4.2.8. Lễ mộc dục: Sau khi mua nước về, con cái sẽ dùng nước đó để lau chùi sạch sẽ cho người chết. Nghi lễ này gọi là “lễ mộc dục”. Thường thì con trai sẽ thực hiện lễ mộc dục cho bố, con gái thực hiện lễ mộc dục cho mẹ. Quần áo mặc cho người chết sau lễ mộc dục cũng phản ánh giới tính và mức độ giàu nghèo của người chết.

4.2.9. Lễ khâm liệm: Phải chọn giờ tốt để tiến hành khâm liệm. Khâm liệm chia làm tiểu liệm và đại liệm. Lúc khâm liệm, con cháu phải tập hợp đầy đủ xung quanh thi hài người chết, nhưng kiêng không được khóc, không để nước mắt rơi vào thi hài người chết, sợ rằng linh hồn người chết bị rịn, vẫn vương theo người nào để rơi nước mắt xuống.

4.3. Nghi lễ và phong tục trong đám tang

4.3.1. Lễ nhập quan: Phải chọn giờ tốt để tiến hành nhập quan. Tùy vào tín ngưỡng và tôn giáo của người chết, gia đình người quá cố sẽ mời thầy cúng hay đạo sĩ hoặc nhà sư làm phép hay đọc kinh cầu siêu cho người quá cố. Khi nhập quan, thân nhân của người chết sẽ để vào quan tài những vật dụng cần thiết, một tờ giấy được thầy cúng viết họ tên, ngày giờ sinh và mất của người quá cố và rất nhiều tiền vàng làm lộ phí. Thân nhân người chết đều phải có mặt, trừ những người kỵ tuổi với người chết.

4.3.2. Lễ an vị: Sau khi nhập quan, quan tài được đặt ở chính linh đường. Trước quan tài kê sẵn một bàn thờ, trên bàn thờ có bát hương, hai bình hoa, bài vị của người chết, đèn nến, đồ lễ cúng và hai hình người nộm bằng giấy. Bên cạnh bàn thờ có một nhà giấy làm nơi linh hồn người chết trú ngụ. Gia đình có người chết phải treo hai chiếc đèn lồng trắng, ghi họ và tuổi người chết, đồng thời trong nhà treo rất nhiều giấy màu gọi là giấy liễn. Nhìn vào đèn lồng và màu sắc của giấy liễn có thể phân biệt được sự khác nhau về giới tính và độ tuổi của người mất.

4.3.3. Lễ phát tang: Sau khi quan tài đã an vị tại linh đường, con cháu phải ngồi ở hai bên, trai bên trái, gái bên phải. Lúc này gia đình người chết mới bắt đầu làm lễ phát tang. Tang phục của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 có sự phân biệt giữa con trai, con gái, con dâu, con rể, các cháu nội, cháu ngoại...

4.3.4. Lễ viếng: Người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 thường phúng viếng bằng tiền, giò trái cây hoặc bức trướng. Nếu người chết đã có con dâu, bố mẹ đẻ của con dâu sẽ gửi cúng bố (mẹ) chồng hai tấm vải dày quan tài màu trắng, giữa hai tấm có may một dải vải đỏ. Nếu người chết có con rể, con rể sẽ cúng heo quay (trên lưng heo có cắm con dao). Trong trường hợp người chết đi theo Đạo Phật, gia đình sẽ không nhận cúng lợn quay.

4.3.5. Lễ động quan: Đến đúng giờ tốt đã được chọn trước, người ta làm lễ động quan. Thầy cúng làm phép đánh thức linh hồn người chết đi cùng theo xác về thế giới bên kia. Con cái, theo thứ tự từ lớn đến bé, từ nam đến nữ lần lượt đi vòng quanh quan tài vái lạy người quá cố rồi đứng đằng sau quan tài, dần dần di chuyển từ linh đường ra xe tang.

4.3.6. Lễ hạ huyết: Lễ hạ huyết được tiến hành theo giờ tốt đã chọn, thực hiện bằng cách mỗi người ném một nắm đất nhỏ xuống huyết, bắt đầu từ người con trai cả, cho đến khi huyết lấp đầy. Sau khi đắp xong mộ, thân nhân của người chết sẽ đốt tiền vàng, hình nhân ngay tại mộ để người chết sang thế giới bên kia có tiền bạc tiêu xài và có người bảo vệ, phục vụ. Cặp đèn lồng thì mang về treo hai bên bàn thờ, sau khi cúng bái xong sẽ đốt cùng với nhà giấy. Thân nhân của người chết sẽ đi một vòng quanh mộ trước khi rời xa người chết để ra về. Tang lễ đến đây là kết thúc.

4.3.7. Nhạc lễ trong đám tang: Trong đám tang của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 không thể thiếu phần nhạc lễ và sự xuất hiện của nhóm Bảo tinh (nhóm tạp kỹ) biểu diễn theo yêu cầu của gia chủ và khách đến phúng viếng.

4.4. Nghi lễ và phong tục sau khi an táng

4.4.1. Lễ mở cửa mả: Được thực hiện vào ngày thứ ba sau khi chôn, chịu ảnh hưởng của Đạo giáo.

4.4.2. Lễ cúng, giỗ

4.4.2.1. Cúng 49 ngày, cúng 100 ngày: Khi gia đình có người mới mất, người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 phải lập một ban thờ riêng, chưa được nhập vào ban thờ tổ tiên. Trong vòng 49 ngày, gia đình hàng ngày đều phải cúng cơm cho người chết, thường một ngày hai bữa hoặc ba bữa, Cứ hết 1 tuần lại làm mâm cơm cúng, đặc biệt tuần 1, 3, 7 thường làm cỗ mời họ hàng. Sau khi cúng thất thất (49 ngày), con cháu không phải cúng cơm hàng ngày cho người chết mà chỉ thắp hương vào ngày rằm, mừng 1, cho đến khi giỗ 100 ngày. Lúc này, con cháu chính thức chuyển bài vị của người chết nhập vào bàn thờ tổ tiên, đem đốt đèn lồng, nhà giấy. Lễ vật cúng 100 ngày cũng tương tự như cúng 49 ngày. Sau khi làm lễ, người Hoa Quảng Đông ở quận 5 mang toàn bộ tang phục ra mộ của người chết để đốt.

4.4.2.2. Lễ cúng giỗ: Sau một năm kể từ ngày gia đình có người chết, thân nhân làm lễ cúng gọi là cúng giỗ đầu, năm thứ hai gọi là cúng năm thứ hai và sau ba năm thì cúng giỗ xả tang. Ngoài ra, con cái người chết thường cúng vào các ngày rằm, mừng 1, Tết Thanh minh và các ngày lễ trong năm.

4.4.3. Đốt tang: Người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 thường để tang 3 năm, trong thời gian này phải thực hiện nhiều kiêng kỵ.

4.5. Nghi lễ, phong tục trong một số trường hợp đặc biệt

Trong một số trường hợp đặc biệt như người chết vẫn còn cha, mẹ, người chết đã lớn tuổi mà chưa lập gia đình, chưa có con, chết bất đắc kỳ tử (chết tàu, chết xe, chết đuối, bị cây đổ...), người chết là trẻ sơ sinh thì người Hoa Quảng Đông có một số nghi lễ và phong tục khác so với cái chết bình thường.

4.6. Biến đổi

4.6.1. Biến đổi về quan niệm, quy định và kiêng kỵ: Sự biến đổi trong quan niệm của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 về tang ma diễn ra tương đối chậm, tang chế của cộng đồng cho đến nay cơ bản vẫn dựa trên

quan niệm của Nho giáo, cùng sự giao hòa với tín ngưỡng dân gian, Đạo giáo và Phật giáo, nhưng cũng có sự pha trộn với người Hoa ở các nhóm ngôn ngữ khác hay với tộc người khác.

4.6.2. Biến đổi về nghi lễ, phong tục trước đám tang: Chủ yếu thể hiện ở không gian tổ chức tang lễ chuyển dần từ không gian gia đình sang không gian cộng đồng (Tang nghi quán). Công việc chuẩn bị cho đám tang đơn giản hơn trước, có thể sử dụng dịch vụ có sẵn của nhà tang lễ.

Nhiều nghi lễ trước đám tang như đặt tên thụy, phục hồn, thiết hồn, phật mộc hiện nay đã không còn được thực hiện, cơ bản chỉ còn giữ những nghi lễ như lễ hạ tịch, phạm hàm, lễ mua nước, lễ mộc dục, khâm liệm, nhưng nhiều chi tiết cụ thể trong từng nghi lễ cũng đã lược giảm hoặc có sự biến đổi, mức độ linh thiêng của nghi lễ cũng không còn nguyên vẹn như cũ, người thực hiện nghi lễ cũng có sự thay đổi.

4.6.3. Biến đổi về nghi lễ, phong tục trong đám tang: Các nghi lễ chính trong đám tang như lễ nhập quan, lễ an vị, lễ phát tang, lễ viếng, động quan và di quan vẫn được giữ nguyên và thực hiện theo trình tự như trước, nhưng nội dung cũng có ít nhiều biến đổi.

Thời gian tổ chức tang lễ không được tùy ý kéo dài như trước mà phải theo giờ quy định, thường trong vòng 2 -3 ngày, người đến viếng phải theo giờ quy định ghi rõ trên cáo phó để đến tiễn đưa người chết. Quà phúng viếng hiện nay phần lớn thay thế bằng tiền mặt. Đặc biệt hình thức mai táng có sự biến đổi mạnh mẽ, tuy vẫn có một số gia đình lựa chọn hình thức chôn cất cho người chết, nhưng đại đa số đã chuyển sang hỏa táng.

4.6.4. Biến đổi về nghi lễ, phong tục sau khi an táng: Biến đổi rõ rệt nhất là thời gian để tang hiện nay không còn kéo dài tới 3 năm, thường là xả tang sau 49 ngày, 100 ngày hay thậm chí có người xả tang ngay sau khi chôn cất người chết. Những kiêng kỵ trong thời gian để tang về cơ bản vẫn được thực hiện, song không còn tuyệt đối như trước.

4.6.5. Biến đổi về nghi lễ trong một số trường hợp đặc biệt: Hiện nay trong các trường hợp như chết khi cha mẹ còn sống, chết khi đã lớn tuổi nhưng chưa lập gia đình, chưa có con, chết bất đắc kỳ tử, chết khi mới chào đời, người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 vẫn giữ những nghi lễ và phong tục như trước, về cơ bản không có nhiều biến đổi.

4.7. Một vài khác biệt trong nghi lễ tang ma của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 so với người Hán ở Quảng Đông, Trung Quốc

4.7.1. Khác biệt về quan niệm: Hiện nay, trong khi tư tưởng Nho giáo, đặc biệt là tín ngưỡng dân gian trong tang ma của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 vẫn khá đậm nét thì điều này đã dần trở nên mờ nhạt trong tang lễ của người Hán ở Quảng Châu, Trung Quốc.

4.7.2. Khác biệt về nghi lễ trước đám tang: Cùng trong xu thế đơn giản hóa, nhưng tang lễ của người Hán ở Quảng Châu hiện nay thậm chí còn giản tiện hơn nhiều so với người Hoa Quảng Đông ở Quận 5. Hiện nay, tuyệt đại đa số người Hán ở Quảng Châu đều tổ chức đám tang tại nhà tang lễ. Bởi

vậy, các nghi lễ trước đám tang đều được thực hiện ở nhà tang lễ, người thực hiện nghi lễ cũng không còn là người thân trong gia đình người chết mà đều do nhân viên của nhà tang lễ thực hiện.

4.7.3. Khác biệt về nghi lễ trong đám tang: Nghi thức đám tang của người Hán ở Quảng Châu đều theo mô thức chung dưới sự điều khiển của nhân viên nhà tang lễ. Nhiều chi tiết cụ thể cũng có sự khác biệt so với người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 (người đến viếng không quỳ lạy trước quan tài người chết mà chỉ đứng làm lễ, thường phúng tiền số lẻ, việc đốt vàng mã bị hạn chế).

Hiện nay, tuyệt đại đa số người Hán ở Quảng Châu đều thực hiện nghi lễ hỏa táng cho người chết. Sau khi hỏa táng, hộp đựng tro cốt sẽ được gửi tại chùa, tại nơi hỏa táng hoặc chôn tại các “công viên nghĩa trang” của thành phố.

4.7.4. Khác biệt về nghi lễ sau khi an táng: Có nhiều khác biệt so với người Hoa Quảng Đông ở Quận 5. Trong vòng 100 ngày, người Hán ở Quảng Châu vẫn cúng người chết tại gia đình, nơi thờ cúng là bàn thờ đã được lập khi gia đình có người thân mới qua đời. Hết thời gian này, nhiều gia đình người Hán ở Quảng Châu không để bàn thờ ở trong nhà, việc thờ cúng người chết được con cháu thực hiện chính vào ngày Tết Thanh minh. Hiện tượng thờ cúng tổ tiên tại gia đình vào ngày rằm, mừng một không phổ biến, thường thực hiện ở những gia đình có nhiều thế hệ sinh sống, trong đó bố mẹ (thường là mẹ) còn lưu giữ phong tục thờ cúng cổ xưa. Xuất hiện hình thức tảo mộ “sạch”: chỉ cúng hoa tươi, không thắp hương, hóa vàng và đặc biệt là hình thức cúng trên mạng.

Tiểu kết chương 4

Chương 4 đã hệ thống quan niệm, các nghi lễ, phong tục, kiêng kỵ trong nghi lễ tang ma của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 trước Đổi mới, chỉ ra những biến đổi từ Đổi mới đến nay. Đồng thời đã tiến hành so sánh một số khác biệt trong nghi lễ tang ma của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 so với người Hán ở Quảng Châu, Trung Quốc.

Chương 5

KẾT QUẢ VÀ BÀN LUẬN

5.1. Kết quả

5.1.1. Một số kết quả chung: Đã có nhiều công trình nghiên cứu về người Hoa, song nghiên cứu chuyên sâu về nghi lễ vòng đời của người Hoa ở một nhóm ngôn ngữ cụ thể còn rất hạn chế. So với những công trình nghiên cứu trước đây, nghiên cứu của luận án cơ bản đã dựng nên bức tranh tương đối toàn diện về nghi thức và các phong tục liên quan đến nghi lễ vòng đời của người Hoa Quảng Đông ở một điểm nghiên cứu (Quận 5) trước và sau Đổi mới năm 1986, qua phân tích phần nào đã nhận diện được những đặc trưng riêng trong nghi lễ vòng đời của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 và chỉ rõ những biến đổi của nghi lễ vòng đời trong bối cảnh kinh tế thị trường, công nghiệp hóa, hiện đại hóa hiện nay.

Luận án đã đặt nghi lễ vòng đời của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 trong sự so sánh bước đầu với người Hán ở cổ hương Quảng Châu thuộc tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc (tập trung vào sự khác biệt trong giai đoạn hiện nay). Sự khác biệt chủ yếu thể hiện trên một số phương diện như sau:

Thứ nhất, cùng trong xu thế biến đổi, song quan niệm cũng như nghi lễ vòng đời của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 vẫn lưu giữ nhiều yếu tố truyền thống, chưa có sự biến đổi sâu sắc, mạnh mẽ như người Hán ở Quảng Châu.

Thứ hai, tín ngưỡng dân gian cho đến nay vẫn là một thành tố rất đậm nét trong đời sống văn hóa tinh thần của người Hoa Quảng Đông, điều này đang dần bị mai một trong cộng đồng người Hán ở Quảng Châu.

Thứ ba, do điều kiện và môi trường sinh sống không giống nhau, yếu tố văn hóa vật chất chủ yếu thể hiện trong nghi lễ vòng đời của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 cũng có sự khác biệt, không hoàn toàn giống với người Hán ở Quảng Châu.

Kết quả luận án đã đóng góp nguồn tư liệu cần thiết cho các nghiên cứu tiếp theo về người Hoa nói chung và người Hoa Quảng Đông nói riêng, đặc biệt ở phương diện nghi lễ; là cơ sở để so sánh, nhận diện sự tương đồng khác biệt của nhóm người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 thành phố Hồ Chí Minh với người Hán ở cổ hương Quảng Châu, Trung Quốc.

5.1.2. Một số giá trị của nghi lễ vòng đời

5.1.2.1. Giá trị phản ánh xã hội: Tổ chức xã hội của người Hoa nói chung và người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 nói riêng cho đến nay vẫn là tổ chức đề cao tư tưởng và giá trị Nho giáo, lấy tư tưởng Nho giáo làm nền tảng chuẩn mực cho đạo đức xã hội. Điều này được phản ánh qua việc coi trọng chữ Hiếu, đề cao vai trò của người đàn ông hơn phụ nữ, coi trọng tính tôn ti trật tự trong gia đình, xã hội và đề cao không gian gia đình trong toàn bộ nghi lễ vòng đời.

5.1.2.2. Giá trị phản ánh văn hóa: Nghi lễ vòng đời của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 phản ánh văn hóa vật chất của cộng đồng, thể hiện qua

các khía cạnh ẩm thực, lễ vật cúng trong lễ đầy tháng, lễ vật ăn hỏi, đồ thờ cúng trong đám tang, trang phục, màu sắc trong đám cưới cũng như đám tang. Đồng thời, nghi lễ vòng đời cũng phản ánh đời sống văn hóa nghệ thuật phong phú của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 với các loại hình dân ca, dân vũ và các loại nhạc cụ đặc sắc, thể hiện tâm hồn, tình cảm của cộng đồng.

5.1.2.3 Giá trị phản ánh tín ngưỡng, tôn giáo: Nghi lễ vòng đời của người Hoa Quảng Đông không thể tách rời với nghi thức thờ cúng tổ tiên, các vị thần trong gia đình, ngoài cộng đồng, với mong muốn nhận được sự che chở, phù hộ của tổ tiên, thần linh. Bên cạnh đó, với tín ngưỡng vạn vật hữu linh, trong toàn bộ nghi lễ của chu kỳ đời người, người Hoa Quảng Đông có rất nhiều kiêng kỵ: kiêng kỵ khi mang thai, khi sinh con; kiêng kỵ trong đám cưới, đám tang. Mục đích kiêng kỵ đều để tránh những điều không hay xảy đến cho những người trực tiếp thụ lễ. Nghi lễ vòng đời của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 còn phản ánh ảnh hưởng của các yếu tố tôn giáo, chủ yếu là Phật giáo và Đạo giáo tới đời sống của cộng đồng.

5.1.3. Một số vai trò của nghi lễ vòng đời trong đời sống

Nghi lễ vòng đời góp phần tăng cường sự đoàn kết cá nhân, gia đình và cộng đồng, góp phần chuyển đổi tâm lý, giải tỏa áp lực cuộc sống, tạo niềm tin cho cá nhân, gia đình và cộng đồng, góp phần bồi dưỡng, giáo dục đạo đức, nếp sống cho con người, góp phần giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống.

5.2 Bàn luận

5.2.1. Xu hướng biến đổi: Yếu tố truyền thống có sự mai một, xuất hiện thêm những yếu tố mới; Nghi lễ ngày càng đơn giản hóa, tính thiêng giảm đi so với trước.

5.2.2. Nguyên nhân biến đổi

5.2.2.1. Tác động của kinh tế thị trường, quá trình toàn cầu hóa và hội nhập, giao lưu tiếp biến văn hóa: Kinh tế của người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh nói chung và người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 nói riêng đã bước vào giai đoạn phát triển mới kể từ sau chính sách Đổi mới 1986 của Đảng và Nhà nước Việt Nam. Cùng với sự thay đổi lớn mạnh về kinh tế, quá trình hội nhập của người Hoa nói chung ở Thành phố Hồ Chí Minh và người Hoa Quảng Đông nói riêng ở Quận 5 vào xã hội Việt Nam cũng có những chuyển biến rõ rệt. Nếu trước năm 1975, xã hội người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 là xã hội khép kín, biệt lập tồn tại trong xã hội Việt Nam thì đến năm 1986 kể từ khi Đổi mới, xu hướng hội nhập của người Hoa nói chung và người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 nói riêng vào cộng đồng các dân tộc Việt Nam thực sự được đẩy mạnh và có sự thay đổi về chất, điều này thể hiện rõ nét ở giới trẻ.

Quá trình toàn cầu hóa đã tác động đến mọi mặt đời sống của người Việt Nam nói chung và cộng đồng người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 nói riêng, rút ngắn khoảng cách địa lý cũng như văn hóa của các quốc gia, các dân tộc trên thế giới. Người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 hiện nay tiếp nhận thông tin đa chiều hơn, mở rộng hơn, không chỉ bó hẹp trong phạm vi cộng đồng và

phạm vi quốc gia. Sự du nhập các luồng văn hóa khác nhau đã tác động đến suy nghĩ, lối sống và cách ứng xử giữa các thành viên trong cộng đồng người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 với nhau, giữa cộng đồng người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 với cộng đồng người Hoa ở các nhóm ngôn ngữ khác và các dân tộc khác.

5.2.2.2. Tác động từ các chính sách của Đảng và Nhà nước: Đi cùng công cuộc Đổi mới năm 1986 của Đảng và Nhà nước là một loạt các chính sách liên quan đến mọi mặt của đời sống xã hội. Điều này có tác động không nhỏ tới sự biến đổi trong quan niệm cũng như quá trình thực hiện các nghi lễ trong chu kỳ đời người của các tộc người nói chung và người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 nói riêng. Điển hình là công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, chính sách y tế công trong việc ưu tiên chăm sóc sức khỏe cho các tộc người thiểu số, đặc biệt là Nghị quyết số 46 – NQ/TU ngày 23 tháng 02 năm 2005 của Bộ Chính trị về việc bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới, luật Hôn nhân và Gia đình, những quy định về nghi thức tiến hành tang lễ và việc không được phép xây dựng nghĩa trang mới, chỉ thị số 501/TTg ra ngày 03/8/1996 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện một số chính sách đối với người Hoa.

5.2.2.3. Tác động từ một số yếu tố tộc người: Biến đổi về nghi lễ vòng đời còn là do nhận thức và hành động của chính chủ thể văn hóa. Sự phát triển về kinh tế, xã hội, văn hóa, tiến trình toàn cầu hóa và giao lưu, hội nhập với cư dân tại chỗ đã tác động không nhỏ đến nhận thức của cộng đồng người Hoa nói chung và người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 nói riêng. Bản thân người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, đặc biệt là thế hệ thanh niên hiện nay nhận thức được sự cần thiết trong việc thay đổi quan niệm về sinh đẻ, hôn nhân, đề hướng tới một cuộc sống tốt đẹp hơn, chất lượng cuộc sống được nâng cao hơn, con cái sinh ra được hưởng một cuộc sống đầy đủ hơn.

5.2.3. Nguyên nhân khác biệt so với người Hán ở Quảng Châu, Trung Quốc

5.2.3.1. Tác động của quá trình đổi mới kinh tế, toàn cầu hóa và giao lưu văn hóa ở Trung Quốc: Quá trình Đổi mới kinh tế của Trung Quốc bắt đầu từ năm 1978, sớm hơn 8 năm so với ở Việt Nam. Bởi thế tác động của quá trình này tới mọi mặt trong đời sống xã hội Trung Quốc nói chung và thành phố Quảng Châu nói riêng sớm hơn ở Việt Nam. Trong guồng quay mạnh mẽ của nền kinh tế mới, tiếp thu văn hóa phương Tây trong quá trình toàn cầu hóa, ảnh hưởng phong cách Hồng Kông, Ma Cao, đề cao sự tự do và vai trò cá nhân trong đời sống xã hội, ý thức về cái tôi của thế hệ trẻ đặc biệt là nữ giới có sự chuyển biến mạnh mẽ, điều này ảnh hưởng không nhỏ tới toàn bộ diễn trình nghi lễ trong chu kỳ đời người.

5.2.3.2. Tác động từ các chính sách của Đảng và Nhà nước Trung Quốc: Các chính sách ở Trung Quốc đều diễn ra sớm hơn ở Việt Nam khoảng gần chục năm, nội dung cũng chặt chẽ hơn, điều này khiến nghi lễ vòng đời của người Hán ở Trung Quốc nói chung và ở Quảng Châu nói riêng đến nay

có sự biến đổi mạnh mẽ và rõ nét hơn nhiều so với người Hoa Quảng Đông ở Quận 5. Ngoài ra, của tàn dư của cuộc cách mạng văn hóa ở Trung Quốc trong suốt 10 năm (1966- 1976) cũng gây tác động không nhỏ đến các mặt kinh tế, chính trị, văn hóa của người Hán trên cả nước Trung Quốc, trong đó nghi lễ vòng đời của người Hán ở Quảng Châu cũng không ngoại lệ.

5.2.3.3. Tác động từ ý thức tộc người: Tác động mạnh mẽ của nền kinh tế mới, quá trình toàn cầu hóa, giao lưu với văn hóa phương Tây, ảnh hưởng của Hồng Kong, Ma Cao đã khiến nhận thức của người Hán ở Quảng Châu thay đổi một cách rõ rệt. Nhiều người Hán ở Quảng Châu, đặc biệt là thế hệ thanh niên hiện nay coi quan niệm, nghi lễ theo tư tưởng Nho giáo là ràng buộc, cản trở quá trình theo đuổi hạnh phúc cá nhân, nhiều nghi thức theo tín ngưỡng dân gian là rườm rà không phù hợp với nhịp sống hiện đại, bởi thế, bản thân người Hán ở Quảng Châu có nhu cầu phải thay đổi để thích nghi với nhịp sống trong xã hội mới.

Trong khi đó, với tư cách là một trong 53 dân tộc thiểu số ở Việt Nam, văn hóa người Hoa ở Việt Nam, trong đó có người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 không phải văn hóa chủ đạo. Bản thân cộng đồng người Hoa nói chung và người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 nói luôn có xu hướng và ý thức vừa khép kín để bảo tồn và vừa hội nhập để giao lưu. Điều này đã tạo nên những nét mới trong văn hóa của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, không hoàn toàn giống với văn hóa Hán ở Quảng Đông mà nghi lễ vòng đời cũng không ngoại lệ.

5.2.4. Bảo tồn và phát huy nghi lễ vòng đời của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 trong bối cảnh hiện nay

5.2.4.1. Cơ sở và căn cứ

Thứ nhất, nghi lễ vòng đời đang có sự biến đổi và có xu hướng ngày càng mạnh mẽ; Thứ hai, căn cứ vào các công ước và tuyên bố quốc tế của Tổ chức Khoa học, Giáo dục, Văn hóa thế giới (UNESCO) về bảo tồn và giữ gìn sự đa dạng của văn hóa nhân loại; Thứ ba, căn cứ vào chủ trương, chính sách của Đảng Cộng Sản Việt Nam về bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của các dân tộc Việt Nam.

5.2.4.2. Một vài kiến nghị: Luận án đề xuất một số kiến nghị mang tính giải pháp với các cấp chính quyền, ngành Văn hóa Thể thao Du lịch nhằm góp phần bảo tồn, phát huy nghi lễ vòng đời của người Hoa Quận 5 thành phố Hồ Chí Minh trong điều kiện mới, đồng thời góp phần chuyển đổi nhận thức về bình đẳng giới, nâng cao vị thế vốn thấp kém so với nam giới trước đây của người phụ nữ người Hoa nói chung và người Hoa Quảng Đông nói riêng trong xã hội hiện nay, kết hợp bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa của nghi lễ vòng đời của người Hoa Quận 5 với công tác xây dựng đời sống văn hóa mới; Đồng thời, từng bước loại bỏ những nét văn hóa chưa tiến bộ, không phù hợp với đời sống hiện tại.

5.2.5. Một số vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu: Luận án đưa ra một số vấn đề liên quan mà do khuôn khổ và thời gian thực hiện có hạn nên chưa có

điều kiện trình bày và lý giải thấu đáo, cũng là những vấn đề đưa ra ban đầu để sau này có điều kiện, nghiên cứu sinh hoặc người khác sẽ tiếp tục mở rộng nghiên cứu sau. Đó là vấn đề giao lưu, tiếp biến văn hóa Hoa - Việt trong nghi lễ vòng đời và vấn đề khác biệt nghi lễ vòng đời giữa các nhóm Hoa và giữa người Hoa đô thị với người Hoa nông thôn

Tiểu kết chương 5

Nội dung kết quả và bàn luận trong chương này đã khái quát lại toàn bộ những đóng góp và phát hiện mới về khoa học qua nghiên cứu nghi lễ vòng đời của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, tập trung vào 3 nội dung cơ bản là: 1) một số kết quả chung, 2) một số giá trị của nghi lễ vòng đời, 3) vai trò của nghi lễ vòng đời trong đời sống. Kết quả luận án giúp người đọc nhận diện rõ nét văn hóa tiêu biểu của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5.

Luận án đã đưa ra những bàn luận ban đầu về xu hướng biến đổi, nguyên nhân tác động đến sự biến đổi trong nghi lễ vòng đời của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 hiện nay cùng một vài nguyên nhân tạo nên sự khác biệt trong nghi lễ vòng đời giữa người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 với người Hán ở Quảng Châu, Trung Quốc.

Luận án cũng đã đưa ra một vài kiến nghị bước đầu, theo tiêu chí gọn đục khơi trong, nhằm bảo tồn và phát huy vai trò của nghi lễ vòng đời của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 trong đời sống văn hóa, cũng như trong phát triển kinh tế - xã hội Thành phố Hồ Chí Minh và cả nước. Đồng thời đưa ra một số vấn đề liên quan mà do khuôn khổ và thời gian thực hiện có hạn nên chưa có điều kiện trình bày và lý giải thấu đáo. Đây cũng là những vấn đề đưa ra ban đầu để sau này có điều kiện, NCS hoặc người khác sẽ tiếp tục mở rộng nghiên cứu.

KẾT LUẬN

1. Người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh – chủ thể nghiên cứu của luận án, là cộng đồng người Hoa thuộc nhóm ngôn ngữ Quảng Đông, đến từ nhiều địa phương khác nhau của tỉnh Quảng Đông, Trung Quốc, song đông đảo nhất là ở vùng Quảng Phủ với trung tâm là thành phố Quảng Châu. Họ định cư ở vùng đất Sài Gòn Chợ Lớn từ cuối thế kỷ 17, sống tập trung ở những khu buôn bán sầm uất, thuận tiện cho công việc kinh doanh, chủ yếu ở dọc những con đường lớn như đường Trần Hưng Đạo, Nguyễn Trãi, An Bình, Lương Nhữ Học, Lão Tử, Phùng Hưng, ở những chung cư lớn như Trần Hưng Đạo, Hùng Vương, Sư Vạn Hạnh...Phương thức sinh kế truyền thống nổi bật của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh là kinh doanh, buôn bán mang tính cha truyền con nối, tiệm mẹ đẻ tiệm con, tập trung ở một số ngành như buôn bán tạp hóa, kinh doanh ăn uống, dịch vụ nhà hàng khách sạn cùng một số ngành thủ công nghiệp mang tính truyền thống. Người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh từ trước đến nay luôn tồn tại trong xã hội Việt Nam với hai xu hướng: khép kín để bảo tồn và hội nhập để giao lưu. Tuy nhiên, ở những giai đoạn lịch sử khác nhau, xu hướng khép kín hay hội nhập lại có mức độ không giống nhau. Hiện nay, những yếu tố như kinh tế thị trường, quá trình toàn cầu hóa, yếu tố hội nhập và ý thức tộc người có ảnh hưởng không nhỏ tới mức độ bảo tồn và biến đổi trong nghi lễ vòng đời của cộng đồng người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Nghi lễ vòng đời của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 được cấu thành bởi hệ thống ba nghi lễ chủ yếu là sinh đẻ, hôn nhân và tang ma. Các nghi lễ phản ánh khá rõ nét quan niệm, đời sống tín ngưỡng, nhân sinh quan, thế giới quan của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5. Trước Đổi mới, quan niệm thích đông con, mong muốn có con trai để nối dõi tông đường vẫn rất đậm nét, bởi vậy, phụ nữ không sinh con vẫn bị coi là khiếm khuyết, hiện tượng đi chùa cầu tự rất phổ biến trong cộng đồng. Hôn nhân đối với người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 không chỉ là sự gắn kết tình cảm, mà còn là điều kiện để đôi trai gái thực hiện nghĩa vụ đối với gia đình, dòng tộc, bởi vậy sự đồng thuận của bố mẹ có vai trò đặc biệt quan trọng. Bên cạnh đó, yếu tố phù hợp về tuổi tác cũng có ảnh hưởng sâu sắc và trực tiếp đến hôn sự của đôi trai gái. Đám tang của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 phản ánh rõ nét tư tưởng Nho giáo, ảnh hưởng của tín ngưỡng dân gian cũng như các tôn giáo như Phật giáo, Đạo giáo. Trong nghi lễ vòng đời của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, những vật như trứng gà nhuộm đỏ, gừng chua (trong lễ đầy tháng), heo quay nhuộm đỏ, các loại bánh, cặp củ sen buộc bằng sợi dây đỏ, các loại rau sống như cần, hẹ, sà lách (trong lễ ăn hỏi), mứt sen, chén trà (trong lễ bái đường), đèn lồng trắng, giấy liễn, minh tinh (trong đám ma) đều mang tính biểu trưng rất cao, phản ánh nét văn hóa riêng của cộng đồng. Từ Đổi mới đến nay, dưới tác động của các nguyên nhân khách quan như kinh tế, chính sách, quá trình hội nhập và hòa nhập cũng như nguyên nhân chủ quan từ nhận thức của chính

cộng đồng, nhiều quan niệm và nghi lễ trong chu kỳ vòng đời có sự biến đổi, theo xu hướng đơn giản và mai một dần, tuy vậy, về cơ bản người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 cho đến nay vẫn lưu giữ được nhiều phong tục, tập quán, nghi lễ như trước Đổi mới, khiến chúng ta dễ dàng nhận diện cộng đồng người Hoa Quảng Đông tại địa bàn nghiên cứu.

3. Văn hóa nói chung và nghi lễ vòng đời nói riêng của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh phản ánh ba sắc thái rõ rệt: Tổ chức xã hội theo Nho giáo, đời sống văn hóa mang đậm triết lý văn hóa phương Đông và đời sống tín ngưỡng tôn giáo vô cùng đậm nét. Đối với người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, nền tảng đạo đức căn bản cho đến nay vẫn được xây dựng chủ yếu trên tư tưởng của Nho giáo, với gốc rễ là chữ Hiếu, tính tôn ti trật tự trong gia đình, xã hội được đề cao, không gian gia đình được coi trọng. Đây cũng là xã hội coi trọng vai trò của người đàn ông hơn phụ nữ. Đời sống văn hóa vật chất và tinh thần của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5 rất phong phú, trong đó âm thực là yếu tố văn hóa vật chất nổi bật nhất, mang đậm triết lý âm dương ngũ hành, thiên nhân hợp nhất, trung hòa vị mỹ, làm nên sắc thái rất riêng cho văn hóa của cộng đồng. Bên cạnh đó, các yếu tố như trang phục, quan niệm về màu sắc cũng như dân ca, dân nhạc của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh tuy phần nào đã mai một, song ít nhiều vẫn phản ánh được quan niệm thẩm mỹ, đời sống tâm hồn, tình cảm và góp phần giúp người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh khẳng định thân phận, vị trí của mình trước cộng đồng cũng như với dân tộc khác trên địa bàn sinh sống. Tín ngưỡng dân gian cho đến nay vẫn thể hiện rõ nét, đặc biệt là tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên, các thần linh trong gia đình, những vị thần ngoài cộng đồng tạo nên một sắc thái rất riêng cho người Hoa nói chung và người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh nói riêng. Phật giáo, Đạo giáo là hai tôn giáo có ảnh hưởng chính đến đời sống văn hóa của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, đôi khi hòa lẫn vào tín ngưỡng dân gian, rất khó phân biệt.

4. Rời xa quê hương ở Trung Quốc hơn 3 thế kỷ, chịu ảnh hưởng của điều kiện sinh sống mới, do hệ quả của Cải cách, Đổi mới, do tác động của các chính sách có liên quan trực tiếp tới sinh đẻ, hôn nhân và tang ma cũng như quá trình hội nhập vào xã hội Việt Nam của cộng đồng người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh diễn ra muộn hơn, chậm hơn so với ảnh hưởng của Đổi mới, các chính sách của Đảng, Nhà nước Trung Quốc và quá trình toàn cầu hóa, giao lưu với văn hóa ngoại lai của người Hán ở Quảng Châu, Trung Quốc, nên cùng trong xu thế biến đổi, song nghi lễ vòng đời của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh hiện nay vẫn bảo lưu được nhiều giá trị truyền thống, chưa rơi vào tình trạng biến đổi, mai một sâu sắc, mạnh mẽ như người Hán ở Quảng Đông, Trung Quốc. Điều này đã tạo nên không ít khác biệt trong nghi lễ vòng đời của hai cộng đồng.

5. Nghi lễ vòng đời của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh hàm chứa nhiều giá trị nhân văn, tiến bộ, là góp phần của nền văn hóa

các dân tộc Việt Nam thống nhất, đa dạng, cần được trân trọng, giữ gìn và phát huy. Nghi lễ vòng đời cũng có vai trò quan trọng trong đời sống của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh, giúp củng cố quan hệ cộng đồng, dòng họ, giáo dục nhân cách con người, giải tỏa áp lực cuộc sống, tạo dựng niềm tin vào cuộc sống. Có thể xem đây là những giá trị và vai trò tích cực, tiên bộ của nghi lễ vòng đời của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh.

6. Trong bối cảnh đổi mới và phát triển bền vững, bảo tồn và phát huy giá trị các nghi lễ của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh nói riêng, người Hoa ở Việt Nam nói chung cần theo quan điểm gạt đục khơi trong và theo tinh thần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc. Một số kiến giải và kiến nghị trong luận án chỉ là bước đầu nhằm góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị tích cực, nhân văn của nghi lễ vòng đời của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh trong bối cảnh hiện nay.

7. Liên quan đến nghi lễ vòng đời của người Hoa Quảng Đông ở Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh còn nhiều khía cạnh chưa được khai thác như giao lưu, tiếp biến văn hóa Hoa - Việt trong nghi lễ vòng đời, khác biệt nghi lễ vòng đời giữa các nhóm Hoa và giữa người Hoa đô thị với người Hoa nông thôn... Đây cũng là những gợi mở ban đầu với mong muốn NCS hoặc người khác sau này có điều kiện tiếp tục mở rộng nghiên cứu.